

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào các điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 14 tháng 05 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 02/2024/TLST – DS ngày 19 tháng 01 năm 2024.

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

**Nguyên đơn:** Bà Lã Thị L, sinh năm 1967; Địa chỉ: Xóm 7, xã Y, huyện K, tỉnh Ninh Bình

**Bị đơn:** Ông Lã Văn T, sinh năm 1961: Địa chỉ: Xóm 7, xã Y, huyện K, tỉnh Ninh Bình.

**Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- Bà Lã Thị N sinh năm 1956; Địa chỉ: Xóm 1, xã Y, huyện K, tỉnh Ninh Bình.

- Bà Lã Thị Thanh C sinh năm 1960; Địa chỉ: Tổ 3, khu phố 3, phường M, thị xã C, tỉnh Bình Phước.

- Bà Lê Thị H, sinh năm 1969; Địa chỉ: Xóm 7, xã Y, huyện K, tỉnh Ninh Bình.

- Anh Ngô Văn G, sinh năm 1987; Địa chỉ: Xóm 7, xã Y, huyện K, tỉnh Ninh Bình.

**2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

**2.1.** Chia và giao cho ông Lã Văn T quyền sử dụng 576,9m<sup>2</sup> đất bao gồm 212,6m<sup>2</sup> đất ở 218,3m<sup>2</sup> đất trồng cây lâu năm và 146,0m<sup>2</sup> đất nuôi trồng thủy sản tại

thửa số 28, tờ bản đồ số 17 Bản đồ địa chính xã Y năm 2009. Địa chỉ thửa đất: Xóm 7, xã Y, huyện K, tỉnh Ninh Bình. Với các chiều cạnh kích thước cụ thể như sau:

Phía Đông giáp đường giao thông (đường + mương) có kích thước 28,60m

Phía Tây giáp đất chia và giao cho bà Lã Thị L và bà Lã Thị Thanh C có kích thước 31,70m

Phía Nam giáp với đường dong nhỏ có kích thước 18,17m

Phía Bắc giáp với thửa đất của anh Ngô Văn G có kích thước 20,34m

**( Có sơ đồ ký hiệu S1 kèm theo).**

Đồng thời giao cho ông Lê Văn T và bà Lê Thị H đồng sở hữu các tài sản do vợ chồng ông T, bà H xây dựng trên phần đất trên bao gồm nhà ở một tầng; sân bê tông, bể nước, hàng rào sắt, phần tường bao trên phần đất được giao.

Tổng giá trị quyền sử dụng các loại đất chia và giao cho cho ông Lê Văn T sử dụng là: **2.365.460.900đ.**

**2.2.** Chia và giao cho bà Lã Thị L và bà Lã Thị Thanh C quyền sử dụng đất chung có diện tích đất là 201,9m<sup>2</sup> đất. Trong đó có 147,9m<sup>2</sup> đất trồng cây lâu năm và 54,0m<sup>2</sup> đất nuôi trồng thủy sản. Tại thửa số 28, tờ bản đồ số 17 Bản đồ địa chính xã Y năm 2009. Địa chỉ thửa đất: Xóm 7, xã Y, huyện K, tỉnh Ninh Bình. Với các chiều cạnh kích thước cụ thể như sau:

Phía Đông giáp phần đất giao cho ông Lê Văn T là 31,70m

Phía Tây giáp thửa đất số 29 (chủ sử dụng ông Hoàng Kiếng Đ) có kích thước là 32,96m.

Phía Nam giáp với đường dong nhỏ có kích thước 6m

Phía Bắc giáp với thửa đất của anh Ngô Văn G có kích thước 5,78m + 0,24m + 0,73m

**(Có sơ đồ ký hiệu S2 kèm theo).**

Giá trị quyền sử dụng các loại đất chia và giao cho bà Lã Thị L và Lã Thị Thanh C là: **813.331.500đ.**

Giao cho bà Lã Thị L và bà Lã Thị Thanh C quyền sở hữu toàn bộ tài sản trên đất bao gồm một nhà ở cấp bốn đã cũ giá trị đã làm tròn là 40.811.000đ; 01 nhà chăn nuôi chuồng gà có giá trị đã làm tròn là 103.067.000đ. Tổng giá trị tài sản trên đất giao cho bà L và bà Chung quyền sở hữu là: **143.878.000đ.**

**Tổng giá trị quyền sử dụng các loại đất, tài sản gắn liền với đất chia và giao cho bà Lã Thị L và bà Lã Thị Thanh C sử dụng chung là: 957.209.500đ.**

**2.3.** Chia và giao cho anh Ngô Văn G quyền sử dụng đất có diện tích 6m<sup>2</sup> đất. Trong đó có 5,4m<sup>2</sup> đất ở và 0,6m<sup>2</sup> đất vườn. Tại thửa số 28, tờ bản đồ số 17 Bản đồ địa chính xã Y năm 2009. Địa chỉ thửa đất: Xóm 7, xã Y, huyện K, tỉnh Ninh Bình. Với các chiều cạnh kích thước cụ thể như sau:

Phía Đông giáp đường giao thông (đường + mương) có kích thước 0,34m

Phía Tây giáp đất chia và giao cho bà Lã Thị L và bà Lã Thị Thanh C có kích thước 0,24

Phía Nam giáp với phần đất giao và chia cho ông T có kích thước 20,34m

Phía Bắc giáp với thửa đất của anh Ngô Văn G có kích thước 20,34m.

**Tổng giá trị quyền sử dụng đất giao cho anh G là 25.755.600đ.**

Anh G và không phải thanh toán giá trị bằng tiền cho ông T, bà L, bà N, bà Chung.

**(Phần đất giao cho anh G được ghi trú trên sơ đồ)**

Các bên đương sự không phải thanh toán tiền chênh lệch tài sản cho nhau.

Các đương sự có nghĩa vụ liên hệ với các cơ quan nhà nước có thẩm quyền để được cấp lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với diện tích các thửa đất mình được chia và giao quyền sử dụng theo thỏa thuận.

### **3. Về án phí:**

Miễn án phí dân sự sơ thẩm cho Ông Lã Văn T, bà Lã Thị Thanh C được do các ông bà là người cao tuổi thuộc trường hợp miễn án phí, đã có đơn xin miễn án phí.

Bà Lã Thị L, phải nộp 10.822.000đ (*mười triệu tám trăm hai mươi hai nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm đề sung ngân sách nhà nước được trừ vào 21.000.000đ (*Hai mươi một triệu đồng*) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0002103 ngày 19 tháng 1 năm 2024 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện K, tỉnh Ninh Bình. Hoàn trả lại cho bà Lã Thị L 10.178.000đ (*Mười triệu một trăm bảy mươi tám nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí đã nộp.

**4.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**5.** Quyết định này được ban hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

### **Nơi nhận :**

- TAND tỉnh Ninh Bình
- VKSND huyện K.
- Chi cục THA dân sự huyện K.
- Các đương sự;
- UBND xã Y.
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**(Đã ký)**

**Trần Thị Khanh**